

NGÀY 22 THÁNG 3, NĂM TÂN HỢI

JEUDI 20 AVRIL 1911

NĂM THỨ NĂM, SỐ 168

# LỤC TÌNH TÂN VĂN

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH  
 Mua mặc 12 tháng. 5\$ 00  
 — 6 tháng. 3 00  
 Mua chịu 12 tháng. 8 00  
 — 6 tháng. 5 00  
 Không bán 3 tháng.

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BAO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ từ số: 0 \$ 10

Ai muốn mua nhứt trình thì gửi thơ và bạc, phải đề như vậy, Lục-tình-tân-văn Saigon.

### GIÁ TIỀN IN NHỮNG LỜI RAO VÀ YẾT THỊ TRONG NHỰT TRÌNH LỤC TÌNH TÂN VĂN

MẤY TRƯỞNG	MẤY HÀNG DỌC	GIÁ							
		IN MỘT LẦN	IN 2 LẦN	IN 3 LẦN	IN 4 LẦN	IN 2 THÁNG	IN 3 THÁNG	IN 6 THÁNG	IN 6 THÁNG SẮP LẼN, GIẢ MỖI THÁNG.
Một trường .....	3 hàng dọc	20 \$ 00	15 \$ 00	12 \$ 35	42 \$ 00	30 \$ 00	25 \$ 00	20 \$ 00	
2/3 — .....	2 —	15 00	11 25	9 25	31 50	22 50	18 75	15 00	
Nửa — .....	1 hàng 1/2	12 00	9 00	7 40	25 20	18, 00	15 00	12 00	
1/3 — .....	1 —	8 00	6 00	4 95	16 80	12 00	10 00	8 00	
1/6 — .....	1/2 —	5 00	3 75	3 10	10 50	7 50	6 25	5 00	
1/12 — (6 phân).....	1/4 —	3 00	2 25	1 85	6 30	4 50	3 75	3 00	
1/24 — .....	1/8 —	2 00	1 50	1 25	4 20	3 00	2 50	2 00	
1 phần .....	3 hàng chữ	1 00	0 75	0 62	2 10	1 50	1 25	1 00	
1 hàng chữ .....	"	0 50	0 40	0 30	1 05	0 70	0 65	0 50	

### MỤC LỤC

- 1 — Đại luận. — Lê nghi phong hóa.
- 2 — Cuộc dựng hình ông Trương-vĩnh-Kỳ.
- 3 — Đông cảnh tân văn.
- 4 — Nam-kỳ thời sự.
- 5 — Nam-kỳ nông vụ.
- 6 — Hương truyền.
- 7 — Cuộc xô số hội tương tế.
- 8 — Ngoại sử truyền.
- 9 — Tập vụ.
- 10 — Sơu xuất tân kỳ.
- 11 — Thái.
- 12 — Minh tâm bửu giám.
- 13 — Hoàng việt địa dư chi.

ARMAND-COLIN

# ĐẠI LUẬN

## LỄ NGHI PHONG HÓA

(Tiếp theo)

### Cách dùng thiệp

Có bốn thẻ gửi thiệp cho nhau: 1° ngày tết; 2° khi nghe người bằng hữu mình có việc chi rui ro hoạn nạn thì lấy thiệp mình viết vài lời thương hại, xin phần ưu mà gửi; 3° khi nghe có điều chi vui mừng; 4° dùng mà nói chuyện vật, sự thường với nhau. Lại hễ khi nào đèn viếng ai mà người chủ nhà đi khỏi, thì hãy để lá thiệp mình lại đó cho chủ về biết rằng có mình đèn; mà thiệp ấy phải xếp đi một góc.

### Thiệp ngày tết

Người dòn bà thì chẳng có phép gửi thiệp cho đèn ông, một hai khi hoặc gửi cho kẻ già cả tuổi tác, cùng mây ông thấy tu thìặng. Trừ ra vợ quan hoặc phải tùy phong tục chỗ mình cai trị mà dùng thì cũng vô hại.

Những người chưa vợ hoặc góa vợ thì phải gửi thiệp trước kẻ đủ vợ đủ chồng, phải để đủ cả vợ chồng người ta ví dụ: *thầy và thím* chi đó, hay là *ông và bà* chi đó; còn đèn khi gửi thiệp đáp lại thì người chồng gửi không mà thôi vợ chẳng có gửi.

Lễ thường hễ con gái thì chẳng hềặng dùng thiệp, trừ ra một hai khi có chức phận chi, hoặc nhưt gia vi chủ thì dùng thiệp, song chẳng hềặng phép chỉ rõ họ và chỗ ở; trong thiệp ấy phải viết cái tên không mà thôi, ví dụ như:

### Cô Kiều

tron vậy mà thôi chẳng đặng thêm chi nữa hết.

Kẻ còn trẻ phải gửi cho người tuổi tác trước, lại chẳng cần phải bỏ nhiều cái thiệp trong một bao thơ mà chi.

Hoặc mình là người làm việc muốn gửi thiệp chúc tân niên cho bực thượng ti mình ở xa thì phải tính làm sao cho thiệp ấy đến nhằm ngày 31 tháng chạp mới phải lễ, lại phải dán kín lại, rồi gán con có 40 như thơ vậy.

### Yến tiệc

**Cách mời.** — Bất kỳ là mời bằng thiệp hay là mời miệng chi, đều phải mời trước người ta tám bữa hết.

Kẻ được người ta mời phải trả lời lập tức rằng sẽ đi đặng hay chẳng, như chẳng đi đặng thì phải lựa lời nói cho tao nhã phép tác mà từ, rồi trong tám bữa phải đèn viếng người mời mình đó mà đáp lễ.

Khi đèn dự tiệc thì chẳng nên đèn sớm lắm, đèn trước giờ ăn chừng 10 phút mà thôi.

Còn bà chủ nhà thì phải lo dọn dẹp làm sao (*đầu cho nhà chẳng tối tăm cũng vậy*) cho xong xuôi, hễ khách bước đèn nhà thì mọi việc đều an bài, chẳng còn lộn xộn chi hết; phải cho rành đặng tiếp khách mà thôi.

Kẻ đèn dự tiệc chẳng nên đi trễ, còn bà chủ nhà cũng chẳng nên đèn mà đợi người này người kia; nếu đèn giờ ăn rồi mà phải đợi trễ chừng 12 hoặc 15 phút cũng là đèn vô lễ lắm đó.

**Đồ ăn.** — Đồ ăn nhiều ít tùy theo sức người, đèn ấy chẳng ai ép uống; song đèn

nhiều ít sao cũng phải cho kỹ càng tinh khiết.

Những đồ ăn dặm (hors d'œuvre) phải dọn trong buổi trưa mà thôi, ăn tối chẳng có.

Theo lễ nề nề chẳng phải ăn thường trông anh em thiết với nhau, thì làm sao cũng phải có một con cá, nấu ít nữa là hai thê, mà bưng ăn hai lần.

Trà-phe thường phải dọn ngoài phòng tiếp khách là phải lễ hơn; hễ ăn rồi thì dọn liền.

Anh chủ nhà khi uống trà-phe rồi phải đem thuộc mà đưa cho mỗi người.

Bữa ăn cơm trưa thường chẳng ai mời khách quý, như ăn thường trong vòng bằng hữu thì đặng, song nếu có nhiều người đến ăn thì cũng phải thủ lễ vậy, bữa cơm ấy chẳng đặng dọn canh, mà phải có đồ ăn dặm.

**Cách dọn bàn**

Dọn bàn chẳng phải đợi đồ bằng ngọc ngà vàng bạc chi mới quý, miễn là đồ cho tinh khiết sạch sẽ, và cho đủ dùng.

Như chỗ sang trọng giàu có thì chùng dọn hực hỡ chẳng nói chi; còn bực thường mà bữa muôn đãi khách thì trên bàn cũng phải có một ít cái bông, ít chùm lá, coi cho vui vẻ một chút, chớ chẳng nên để trống cái bàn không vậy.

Phải dọn mỗi người ăn một cái đĩa để ngay chính giữa, bên tả thì để cái nĩa, còn bên hữu thì cái dao và cái muỗng gác trên đó-gác-dao.

Khăn ăn thì hoặc để trên đĩa hay là để bên tay hữu cũng đặng, phải xếp tử tế. Lại phải để bánh mì trên cái khăn ăn ấy. Trước mặt mỗi người phải để giầy bên

các môn ăn, sau lưng giầy ấy phải biên tên người ngồi đó; nhiều khi lại biên tên người trong giầy nhỏ rồi để trên miệng ly hoặc để ngay trên giầy biên các món ăn đó. Ve rượu và ve nước phải để cho gần gần mỗi người đều lấy cho tới. Ngồi ăn phải coi chừng người đờn bà nào ngồi một bên mình ấy rót rượu, rồi mình sẽ lấy mà rót cho mình. Đờn bà ít ai uống rượu chat không, nên mình phải rót nước pha vào ly cho họ.

Trước khi dùng đồ tráng miệng thì phải lấy đồ đựng tiêu muối đi, và phải chải tâm khám trái bàn cho sạch.

Cách dọn dẹp phải cho tế chỉnh nghiêm trang đừng khua động ồm sòm. Trong lúc ăn bà chủ nhà chẳng nên sai nói đùa ở lớn tiếng. Cũng chẳng nên nói món ăn nào dở mà cũng chẳng nên khen món nào ngon.

Những kẻ người ta mời cũng chẳng nên nói chi trong đó ăn, dẫu có rui mà thiếu cũng phải làm thỉnh.

(Sau sẽ tiếp theo)  
TRƯƠNG-DUY-TOÀN.

**TẶNG PHONG**

**TRƯƠNG-CÔNG ĐẠI-NHƠN**

cuộc dựng hình

**SỞ QUYỀN TIỀN HẠT TRÀ-VINH**

Tổng Ngãi-hòa-Trung và Ngãi-hòa-Thượng

Huỳnh-Kiểu cai-tổng làng Đôn-hậu.	7 \$,00
Huỳnh-thái-Cửu phó-tổng làng Nhuệ-nhi.	5 00
Ng.-v.-Bảo thôn-trưởng làng Đôn-hậu.	6 00
Kiên-Pù	Nghi-gia. 3 00
Som-Sô	Sa-châu. 3 00
Thạch-Prum	Thường-tụ. 3 00
Kiên-Quy	Đàng-lâm. 5 00
Thạch-Em	Lâm-quới. 5 00

Thạch-Rọt	—	Nhuệ-nhi.	5 00	Lâm-yêng Kỳ kèn lên dân P.-kiến	—	1 00
Thạch-Chăng	—	Nhuệ-nhút.	4 00	Trần-thị-Tị dân Annam	—	1 00
Son-Sôm	—	Long-trưởng	4 00	Trần-Điền dân P.-kiến	—	1 00
		Total.....	50 \$ 00	Lâm Hoạch dân Annam	—	1 00
Kiên-ngọc-Kiểm cai-tổng Ngãi-hóa-thượng làng Son-mông			10 \$ 00	Lê-quan-Bà ngọc-nhon	—	1 00
Son-Kéo xã-trưởng làng Cổ-lũy			3 00	Kim-Chem hương-sư	—	1 00
Kim-Rọt hương-thần	—		1 00	Nhan-Nem hương-hào	—	1 00
Son-Nhum hương-chánh	—		1 00	Gian Ân hương-cả	—	1 00
Kim-Chầy hương-sư	—		1 00	Trần-chí-Đạo dân P.-kiến	—	1 00
Kim-Liêch hương-giáo	—		1 00			Total..... 67 \$ 00
Kim-Cô hương-cả	—		1 00			
Kim-Nhên hương-chủ	—		1 00			
Thạch-Gông hương-thần	—	Hâm-gian	1 00			
Kiên-Tạch hương-chánh	—		1 00			
Ng.-văn-Đất hương-sư	—		1 00			
Đương-Hội hương-hào	—		1 00			
Kiên-thái-Huỳnh xã trưởng Son-mông			1 00			
Đương-Móc hương chủ	—		1 00			
Lư-Quy hương-cả	—		1 00			
Diệp-phong-Quả xã-trưởng Đại-dư			2 00			
Trương-ngọc-Hữu hương-cả	—		1 00			
Trần-Chơi hương-giáo	—		1 00			
Tăng tấn-Tài hương-hào	—		1 00			
Lâm-thành Dân cháng-lục-bộ	—		1 00			
Ng.-đường-Lượng hương thần	—		1 00			
Diệp-Gông hương-sư	—		1 00			
Trần Sang xã trưởng Nhuệ-từ			1 00			
Kim-Cuôn xã trưởng Thanh-xuyên			1 00			
Lê-văn-Bộ hương-quân	—		1 00			
Nguyễn-văn-Trực thủ-bộ	—		1 00			
Kim-Tiếp hương-chủ	—		1 00			
Cam-Bảo cựu-bang-trưởng	—		2 00			
Trần-thắng-Phát dân Phước-kiến	—		1 00			
Kim-Ét hương-thần	—		1 00			
Trần-Mao dân P.-kiến	—		1 00			
Đương trung-Cang cựu-hương-sư	—		2 00			
Lâm-Xuân dân P.-kiến	—		1 00			
Lâm-Kinh	—		1 00			
Trần-Cảng	—		1 00			
Vương-Tâm dân Annam	—		1 00			
Mạch-Cột dân Quảng-dông	—		1 00			
Vang-sanh-Đường dân Akas	—		1 00			
Huỳnh-Phát	—		1 00			
Hà-Tụ dân Quảng-dông	—		1 00			
Trần-Sang dân Annam	—		2 00			
Lâm Hiến	—		2 00			

## ĐÔNG CẢNH TÂN VĂN

### Nước Nam có vàng

Nội cõi Đông-dương này ai ai cũng đều biết trong mấy tỉnh thuộc về Hánội như là tỉnh Quảng-yên Hải-ninh và những miền gần núi thì rất nhiều mỏ kim và mỏ than đá lăm. Mấy nhà công nghệ hay dùng những loại kim đá lấy ra trong mỏ ấy mà chế tạo nhiều vật rất đại hữu ích.

Trong báo chí *Midi Colonial* có nói một khoản rằng: người ta bây giờ khi sự đem những thổ sản ấy mà châu lưu trong các nước; bởi vậy việc thương mãi thế này chắc càng ngày càng thịnh phát, vì bây giờ người ta tìmặng nhiều mỏ kim lăm.

Đến ngày đường xe lửa từ Hải-phòng thông thương tới miền trên rồi, việc chở chuyên rất tiện rất dễ thì các loại kim nơi miền ấy, sẽ châu lưu ra cho khắp xứ đặng thì mới có đại lợi cho.

Cõi Đông-dương ta đây có nhiều loại kim qui báu mà như là vàng thì nhiều hơn hết. Tôi tham thiên-hạ thường hề nghe đâu có vàng thì chẳng ngại đường xa thiên lý mà tìm đến chốn tha bang miền dị xứ; còn dân Annam ta tuy vàng sẵn trong non, mà chẳng hiểu chẳng biết ham thì ửng biết chừng nào.

Lại khoản khác cũng trong một báo chí ấy nói rằng: Tại miền núi chỗ mấy người mois ở thì có nhiều thứ đá lửa. Cũng có nhiều mỏ kim khác ở tại đường xe lửa Tam-kỳ và Nam-y thường kêu là mỏ Co-bai hay là Bong-miêu.

Triều đình nước Nam buổi trước cũng có khai it mỏ kim, rồi làm lói thôi lại bỏ luống hơn 40 năm nay, đến khi yên giặc rồi mới khi sự khai lại những mỏ kim ấy, nhưng mà ban đầu thì không được lợi là bao nhiêu vì những kẻ đứng đầu lo việc khai mỏ không có tiền bạc đủ mà làm cho thành việc; nhờ có Hội nhà nước sai đi khai mấy mỏ ấy, thì nay việc ấy mới xong và rất lợi.

Loại kim người ta đã bònặng trong mấy nơi ấy là vàng lợt nhỏ giống như vàng cốm nó ở lộn trong đá lửa.

Những vàng này thì không có bao nhiêu, mà vàng tron không lộn đá lửa thì người ta gặp nó ở trong cát nhiều lắm.

Cũng có lập ra một sở đề cho những người ấy ở đi bòn vàng trong mỏ đã khai. Và cũng có một sở khác nữa ở gần núi, xa chỗ kệu là Nin-ken là một nơi có hang người ta đào xuống đất dạng đi bòn loại kim.

Gần bên sở ấy lại có tạo những thùng lớn để móc bùn, và có máy đề tán bùn ấy chạy bằng nước.

Sở luyện loại kim, và nhà người Langsa với culi thì cũng ở xung quanh trên miệng hang mỏ kim ấy.

Chỗ mấy người làm việc nhà cửa cũng đẹp, mỗi người mỗi phòng mà ở, duy có một sở Nin-ken người ta làm việc nhiều hơn hết mà thôi. Trong các đường xá dưới hang đều dài hơn ngàn thước và có xe chở những loại kim mà đem đi đổ trong một cái thùng lớn đựng được 20 muon kilos nặng rất lên.

Khi máy tán những vật mới mức lên rồi thì có máy khác đem đồ ấy tới sở Luyện loại kim. Ở đó người ta trộn những vật ấy với than dạng làm ra thứ kêu là Litharge rồi đốt lửa mà nấu cho đúng bực hỏa hậu hơn hết hàn thử châm: đoạn để nguội lại, nguội rồi thì thấy chỉ bạc và vàng ở riêng nhau, rồi thì phân riêng ra mỗi một thứ.

Nói tắt một lời nếu người nước Annam cứ chịu khó tìm tôi khai mỏ luôn như vậy, thì chắc sẽặng nhiều vàng bạc, hoặc vật khác rất báu và rất lợi vô cùng.

Paulus NGUYỄN-THỚI-HÒA.

## NAM KỶ THỜI SỰ

### Đạo tặc

Tối mồng 5 rạng mồng 6 1911, lối 12 giờ khuya một lũ cướp áo vô đánh nhà tên Ba-tiền ở làng Thuận-thới, tỉnh Cần-thơ, hai cha con tài gia đương giấc mơ màng, xảy nghe lụi lụi, mới lồm cồm ngồi dậy liền bị nó đánh trên đầu cả hai đều rơi máu, mau chon lẹ bước hai cha con sọt thẳng bên phen; lũ cướp bỏ qua, tuốt xuống lúa bầy trâu sạch bách, phá rào tốc vách bươm thẳng ra đồng.

Chững, tài gia mới la làng, lân cận đồng hay chạy tới, kẻ cây người đuốc, tức tốc rượt theo, ai ngờ lũ cướp thì đi một nơi còn dân làng thì theo một ngã, theo một dôi quá xa chẳng thấy tăm dạng chi cả, thôi tinh trở về nhà, sáng lo bạc sẽ đi chuộc lại, 10 phần kẻ mất hết 10.

Ấy vậy mà cũng may đi về vừa tới nửa đồng, thoát thấy bầy trâu 5 con còn đủ, cùng nhau mừng rỡ, lừa thẳng về nhà, rõ lại lũ cướp này khi thấy dân làng theo ngõ kia, ngỡ là chân đầu đón trán cho nên tung thế cùng đường phải bỏ trâu mà tẩu mất, chớ lẽ gì « gió lớn » há đi bỏ vậy sao, tài gia soạn lại trong nhà thì chẳng mất chi cho lắm giá, duy có mất con trâu mà bắt lạiặng hết thì thôi, vụ này còn đương tâm nã, song chưa rõ nó trú hà phương.

HUYNH-PHUNG-NINH

### GIA-ĐÌNH

#### Phá vườn ca-u-su bị bắt

Mới đây có người đến báo quan Biện-lý rằng: đã bắtặng một người annam đang khi vô sở Ca-u-su của ông Bussy ở gần Hốc-môn mà bề phá cây Ca-u-su mới ương.

Quan Biện-lý vì muốn rõ nguồn cơn hầu có gia phạt cho xứng tội đứn gian, bèn chạy xe vô Hốc-môn với ông Potteaux là thơ ký tòa hình mà lấy luật nghiệm.

Ban đầu khi mới tra hỏi thì quan Biện-lý hay rằng: Khi người annam ấy bề đặng hai

cây và đi xa dặm 200 thước, thì người ta chạy theo bắt lại, duy có cơ này là lúc ấy nó đang say rượu, cho nên có lẽ tưởng là tại nó nghe lời người ta thách mình hoặc có kẻ mượn nó làm việc gian tế. Còn người cặp-răng coi sở Ca-u-su khai nói mình không biết người annam ấy là ai, vì mình chẳng hề thấy người này làm công cho ông Bussy bao giờ.

Chừng lấy luật nghiệm lần thứ hai mới rõ ràng: đang lúc người annam bị bắt thì tên cặp-răng lại hỏi nó sao nữa đi làm thiệt hại cho đồng bang mình vậy, thì nó trả lời rằng: nào, tôi muốn hại người đầu, song tôi quyết hại ông tây mà thôi, can chi tới người mà lo.

Vậy khi rõ căn đề thì quan Biện-ly dạy công tên annam hầu giải xuống khám đường Saigon mà phạt tội đã phá rào và bẻ cây ca-u-su.

Rất đáng khen quan Biện-ly trong vụ này, vì đã chẳng nệ ra thân tìm đưa gian ngoạ hộ vực cuộc trồng trọt Ca-u-su.

### Một việc rùi ro

Lúc quan Biện-ly và quan Tho-ký tòa hình chạy xe vừa tới Gò vấp liền gặp một việc rùi ro như vậy: Khi xe lửa nhỏ đi tới Gò-vấp, lúc mở nhịp cho xe sang qua đường bên kia, thì có một bà già annam chạy lọt vô đường xe lửa trước xe máy. Người khản cơ lúc ấy mắc lo cho xe chạy qua bên đường kia nên ngó lại sau mà coi xe chạy-cho trúng đường mới không thấy bà già ở trước, lại cũng không nghe tiếng người ta la om sòm cho bà già ấy tránh nữa.

Bởi ấy xe cứ chạy tới đụng bà già ngã xuống. Rồi chạy rần lên mình bả, bây giờ người khản cơ ngừng xe lại, song trễ quá, vì xe cán bà già đứt hết một ống chơn, còn ống chơn kia, thì gặp nát. Người ta liền điệu bà già vô trong nhà việc hầu cứu tử hườn sanh, song vô ích, vì qua một lát bà già phải chết.

J. P. Hòa.

## NAM-KỶ NÔNG VỤ



### Cách trồng rau (tiếp theo)

**Cà vó (tomates).** — Ấy là một thứ cà mọc lên mạnh, mà phải chọn giống cho nhảm, bởi vì các thứ đều không dặng lên mạnh như nhau.

Cà con lên dặng một tấc rưỡi bề cao phải cấy xuống dưới đất đã dọn kỹ lưỡng và bỏ phân cho nhiều, nếu có phân rục dặng thì càng tốt.

Phải trồng từ hàng cách nhau 8 tấc, và cây này cách cây kia từ khoản chừng 5 tấc, khi nó lên được 4 tấc cao, nghĩa là cuối 3 tuần lễ phải cắm rào cho nó, và kể lo cắt, sự ấy làm cho trái ra tốt.

Sự cắt ấy có ý giữ chừng một mớ bông, làm như vậy thì cây khỏi lên cao, mũ tủa ra trên trái làm cho trái lớn tốt.

Vừa khi cà đã ra nụ kỳ nhứt, phải rút mấy tược mọc nơi nách lá, phải năng làm như vậy nhiều lần rồi khi bông kỳ ba trở ra, người ta bóp đầu cây cà và cứ lấy tược. Làm như thế thì nhứt là thứ cà Micado hay là cà Ponderosa được trái nhiều lắm cân mỗi 200 và 300 grammes, tôi đã trồng nổi được 600 grammes.

Còn một cách khác là khi cây cà trở lá chặn, bóp đầu cây và để hai tược dọc, rồi cột vô cây thả ngang, lần lần nhánh tủa ra: cũng phải tỉa tược nơi nách lá và bóp chót mỗi nhánh khi thấy cà đơn dặng 2 ba chùm bông.

Phải tưới cho nhiều, nếu làm sao cho có nước chảy thương dưới gốc cây thì càng tốt.

Những loại tốt hơn hết là cà Micado écarlate, cà đỏ hồng và cà Perfection.

Toán.

## HƯỚNG TRUYỀN

### Khám đường Mỹ-quốc

Những tội nhơn đời trước thì phải gông cùm rất nèn khổ sở. Đến đời này những kẻ phạm tội trọng cũng không đều chi cho khổ lắm. Bất quá thì dày đến xử xa mà làm công việc mà thôi, tuy vậy chớ cũng chưa mấy tiện, vì mỗi ngày sớm mai phải đi về mỗi ngày bốn bận về khám, tôn công đi về mỗi ngày bốn bận.

Người Mỹ-quốc bày ra cách này rất nên tiện hơn hết, đã làm đặng công việc nhiều mà khỏi mệt căng cho tội nhơn, lại khỏi dày đi phương xa làm chi, cứ bắt bọn ấy tu bồi kiêu lộ theo trong chỗ nào xa thành thị thì thôi. Và trong nước thiếu chi đường dài ngăn dậm, tội nhơn mình đây chẳng tiện đi làm đường xa là vì phải dân đi dân về mỗi buổi đó. Chớ người Mỹ chế ra làm xe rất lớn dưới có bánh trên có song sắt rất to, coi như chuồng nuôi heo cạp chi vậy, mỗi xe ấy 7 thước bề dài, ba thước bề ngang và ba thước bề cao; chia ra làm hai, một phía thì nhốt tội nhơn, một phía thì lính ở. Mỗi tên tội đều có chỗ ngủ, lính thì chỗ tử tế hơn, rồi bất kỳ đường dài mấy ngàn thước cứ hề làm đến đâu thì khám ấy đi theo đến đó hoài mà thôi; cứ sớm mai mở cửa lồng cho tội nhơn ra làm tại đó, đến chiều thì nhốt vào khóa lại, đã khỏi thất công đi về, lại thông thả chẳng bỏ buộc cho tội nhơn, khám ấy thường ở giữa đồng tư niên, tội nhơn hít thở đặng gió thanh khí sạch, đã khỏi bệnh hoạn lại thêm vạm vỡ mạnh bạo, khỏi bị nhốt nơi bịt bùng sầm huất như tội nhơn ta đây vậy.

Toàn.

Bên Anh-quốc có một bà tên Williams mới bày ra một thứ vải rất chắc và rất nhẹ, màu nó trắng trong, vải ấy dùng may áo đôn bà mặc thì coi như lụa thiệt vậy.

Vải này làm ra bằng chỉ lá cây ở xứ Tasmania. Lúc này các thợ dệt Anh-quốc đang lo lập máy mà dệt vải ấy cho tiện hơn; muốn nhuộm vải ấy ra màu chi cũng được.

Bà Williams là người bày ra vải này cũng đã được 1 phần thưởng lớn.

Tại kinh Panama người ta tính dựng 92 cửa rất cao coi mười lăm như cái nhà 6 tầng, bề ngang cửa đo được 20 thước tây, còn bề hậu được 2 thước năm tấc.

Mà làm những cửa cao lớn như vậy thì người ta sẽ phải dùng hết 60 triệu kilô thép, giá là 6 trăm triệu quan tiền tây.

Có 66 cái cửa ấy làm bửng cho các đập phía bãi biển Pacifique còn 12 cửa khác thì ở tại Pedro Miguel và 14 cửa kia ở miệt Miraflures bên biển Allantique.

J. P. Hòa.

Xin kính tỏ cho chư-vị khán quan rõ: việc gói bảo chỉ thi Bồn-quán làm hết sức kỹ càng chẳng thế nào mà lọt sót đặng, như có thiếu thì tại lúc đi đường, bị quân gian đảo. Thật Bồn-quán làm hết sức, mà không biết sao trừ cho được những quân đạo khán như vậy, xin các vị Khán-quan chịu phiền với Bồn-quán. Như có mắt số nào cho hay thì Bồn-quán sẽ sẵn lòng gởi trả cho.

## CUỘC XỔ SỐ HỘI TƯ'NG TẾ

Số 0472 trúng độc đắc, về ông Desabayé quan hai hầu quan Toàn-quyền Luce trúng.

Hôm ngày 9 avril lối 9 giờ ban mai tại Nhà hội thành phố Saigon có xổ số Tombola của hội tương tế.

Thiên hạ đều tụ đến đó mà coi dòng lăm. Cuộc xổ số làm như vậy: để ba cái bàn tại nơi gốc thang lầu Nhà hội thành phố, bàn thứ nhất để xổ số, bàn thứ hai lo việc giấy tờ, bàn thứ ba để cho các Báo-quán.

Nơi bàn thứ hai có hiện tại những thuộc viên hội tương tế như sau đây: ông Flandrin, là chánh chủ hội và các ông Tracol, Tanays, Grenier, Frébillot, le Guidec, Ricard, Delaroche với ông Aựtret là quan quản đốc binh lính lương Saigon.

Trước khi khi sự xổ thì ông thừa biện Georgi bước đến mà tỏ cho mấy vị có mặt ấy hay rằng: phải ngoại trừ mấy số từ 5676 tới 5700, và từ 5726 tới 5750: ông cũng xin hội phải

doàn xét trước khi cho lãnh thưởng hầu biết chắc người tới lãnh thưởng là thật người đã mua những số ấy.

Bởi ấy ông Delaroche mới dạy kiểm soát những số nào người ta đã khai rằng mua rồi làm mất đó trong 4 cái bao đựng giấy bắt thăm ấy mà bỏ đi.

Bấy giờ có 4 người con gái lấy cầm 4 cái bao ra đứng trước bàn có chưng bông hoa đẹp đẽ, rồi mỗi người lấy một số trong túi mà trao cho ông Delaroche, ông này liền cầm số đó mà rao lên đoạn đưa cho ông Tracol biên lại trong giấy; cứ làm vậy theo thứ tự cho đến khi lấy đủ 4 số trong 4 giỏ. Vậy khi ráp 4 số lại thì dạng **0472** là số trúng *tự chuyển xa*.

Lúc xổ 6 số đầu thì thiên hạ không nào nức cho mấy, đến khi xổ mấy số nhỏ thì thấy, nơi đám người ta đang đứng đầy thầy đều ra lộn xộn, rồi tăng đi lần hết, còn chừng 3, 4 chục người ở lại đó mà thôi. Song hội cũng cứ thi hành cho đến khi mãn cuộc xổ số.

### SỐ KÈ MÃY SỐ TRÚNG

- Số 1. — Trúng số **0472**, được xe Automôbình hiệu *Licorne* có đủ các cuộc tiệc giá là 10.000 quan tiền tây.
- Số 2. — Trúng số **1218**, được một bình để chưng bông rất qui, phần thưởng của quan Phó-soái Nam-kỳ cho.
- Số 3. — Trúng số **3045**, được 1 đồng hồ trái quit bằng vàng, có giây chuyền để đeo, phần thưởng của Thành phố Sài-gòn cho.
- Số 4. — Trúng số **2349**, được 1 đồng hồ trái quit bằng vàng phần thưởng của quan Đốc-ly thành phố Sài-gòn cho.
- Số 5. — Trúng số **4597**, được xe Máy hiệu *Peugeot*, phần thưởng của M. Muet cho.
- Tám số sau này, được phần thưởng của hãng Union Commerciale cho:*
- Số 6. — Trúng số **2980**, được 1 thùng rượu Champagne Mercier.
- Số 7. — Trúng số **3059**, được một gói Chocolat vanillé Damoy, cân nặng 5 kilô.
- Số 8. — Trúng số **3967**, được 5 ve Alcool de menthe của Lường-y Pierre hào-chế.
- Số 9. — Trúng số **2480**, được 3 hộp Cacao Bensdory mỗi 500 grammes.
- Số 10. — Trúng số **1883**, được 5 ve Alcool de menthe của Lường-y Pierre hào chế.
- Số 11. — Trúng số **2590**, được 5 hộp Cacao Bensdory mỗi 125 grammes.
- Số 12. — Trúng số **4520**, được 5 hộp Cacao Bensdory mỗi 125 grammes.
- Số 13. — Trúng số **5026**, được 5 hộp Cacao Bensdory mỗi 250 grammes.
- Tám số sau này được phần thưởng của ông P. Lorin-cho:*
- Số 14. — Trúng số **1076**, được 24 ve rượu La ve hiệu Maxéville.
- Số 15. — Trúng số **5145**, được 24 ve rượu La ve hiệu Maxéville.
- Số 16. — Trúng số **0592**, được 12 ve rượu Merisette Cusenier.
- Số 17. — Trúng số **0407**, được 2 ve rượu quinquina Royal.
- Số 18. — Trúng số **2296**, được 2 ve rượu Pippermint Requier.
- Số 19. — Trúng số **2121**, được 2 ve rượu Liqueur jaune Requier.
- Số 20. — Trúng số **2221**, được 12 ve rượu Merisette Cusenier.
- Số 21. — Trúng số **1865**, được 12 ve rượu Merisette Cusenier.
- Năm số sau đây, được phần thưởng của hãng Denis-frères cho:*
- Số 22. — Trúng số **2133**, được 3 hộp Xi-gà hiệu *Flonda*.
- Số 23. — Trúng số **4316**, cũng vậy.
- Số 24. — Trúng số **3817**, được 2 ve rượu Rum hiệu *Négrita*.
- Số 25. — Trúng số **4561**, cũng vậy.
- Số 26. — Trúng số **0591**, cũng vậy.
- Số 27. — Trúng số **6507**, được đi coi hát Casino 1 bữa, và được 5 chỗ ngồi khỏi trả tiền.
- Số 28. — Trúng số **5996**, được 1 bình mực rất tốt, phần thưởng của M. Milanta cho.
- Số 29 và 30. — Trúng số **6440** và **2087**, mỗi số được 6 ve rượu Vermouth Richard, phần thưởng của hãng Cazal và Dabène cho.
- Số 31 và 32. — Trúng số **2506** và **2014**, mỗi số được 6 ve rượu Byrrh, phần thưởng của hãng Violet frères.
- Số 33. — Trúng số **1244**, được 1 năm nhựt trình *Opinion*.



- Số 34. — Trúng số **0442**, được 1 năm nhựt trình *Information*.
- Số 35. — Trúng số **5496**, được 1 năm nhựt trình *Courrier Saigonnais*.
- Số 36. — Trúng số **4165**, được 6 tháng nhựt trình *Courrier Saigonnais*.
- Số 37. — Trúng số **1558**, được 6 tháng nhựt trình *Opinion*.
- Số 38. — Trúng số **5772**, được 6 tháng nhựt trình *Information*.
- Số 39. — Trúng số **6869**, được 3 tháng nhựt trình *Information*.
- Số 40. — Trúng số **6430**, được 3 tháng nhựt trình *Courrier Saigonnais*.
- Số 41. — Trúng số **5403**, được 3 tháng nhựt trình *Courrier Saigonnais*.
- Số 42. — Trúng số **5150**, được 1 năm nhựt trình *Dépêche*.
- Số 43. — Trúng số **0874**, được 6 tháng nhựt trình *Dépêche*.
- Số 44. — Trúng số **0406**, được 3 tháng nhựt trình *Dépêche*.
- Số 45. — Trúng số **3350**, được 1 năm nhựt trình *Réveil Saigonnais*.
- Số 46. — Trúng số **4244**, được 1 năm nhựt trình *Réveil Saigonnais*.

Những số sau này được phần thưởng của Tham-biện Hà-tiên cho:

- Số 47. — Trúng số **3520**, được 1 cái dao rọc giấy, và 2 cái đồ giắt tóc bằng dầu mỗi.
- Số 48. — Trúng số **1864**, cũng vậy.
- Số 49. — Trúng số **6471**, cũng vậy.
- Số 50. — Trúng số **1445**, được 1 cái dao rọc giấy, và 1 cái lược chải râu bằng dầu mỗi.
- Số 51. — Trúng số **5007**, được 1 cái dao rọc giấy và 1 cái khâu khăn bàn.
- Số 52. — Trúng số **3606**, được 1 cái dao rọc giấy và 2 cái đồ giắt tóc.
- Số 53. — Trúng số **5825**, được 1 cái dao rọc giấy và 1 cái nắp dĩa ly.
- Số 54. — Trúng số **2343**, được 1 cái dao rọc giấy và 2 cái đồ giắt tóc.
- Số 55. — Trúng số **6505**, cũng vậy.
- Số 56. — Trúng số **3378**, được 1 cái dao rọc giấy và 1 cái nắp dĩa ly.

J.P. Hòa.

## NGOẠI SỬ TRUYỆN



LY-THỜI-QUAI  
túy tửu thọ oan hình

(Tiếp theo)

Khi nghe Cao-xảo Kế nói gia-tài bốn triệu bạc thì anh ta có bụng mừng thầm liền sanh ra một chước mà rằng:

— Cao-huynh, anh đã ăn com chưa?

— Chưa.

— Tôi cũng vậy, thôi hai đứa mình vào tiệm lâu đây dùng com và dăm đạo chơi rồi chút nữa anh sẽ trở lại, chắc có Lý-thời-Quai ở nhà đó.

— Phải, tính vậy khi tiện hơn.

Nói rồi hai người đồng bước lên lầu gần đó kêu tửu bảo đem đồ uống rượu và một bị Mai-quế-lộ.

Cao-xảo-Kế thấy vậy thì nói rằng:

— Húy uống gì mà dữ vậy?

— Cao-huynh khéo thì thôi, không có mấy thuở anh em gặp nhau, nay em đãi anh một bữa anh đi chối từ sao?

Chú Cao nghe vậy cười xòa (ngoài miệng tuy nói vậy chứ Xảo-Kế vẫn là con sáu rượu thuở nay). Hai người đồng ngồi ăn uống thì anh nọ lại gạ Cao-xảo-Kế nữa rằng:

— Chà! thằng cha Lý-thời-Quai lúc này bực rồi đó hé! một cái gia tài bốn triệu bạc mà có một mình vợ nó lãnh, sướng quá.

— Không, tuy lãnh thì lãnh vậy chứ phần nó có hai triệu mà thôi, còn hai triệu về phần thằng em nó.

— Tê ra Lý thời-Quai có em vợ nữa sao?

— Có mà cũng không chắc còn không?

— Ủa vậy chờ anh chưa đi kiểm người đó sao?

— Ôi! Người đó bây giờ biết ở đâu, biết chết sống chi mà phỏng kiểm.

— Sao vậy?

— Nó đi linh rồi nó trốn linh nó đi đâu cũng không biết mà biệt tín biệt tức hơn mười ba năm nay rồi, chắc khi chết rồi cũng có.

— Tên gì anh biết không?

— Tên Lê-hậu-Phát.

Nghe nói tên ấy rồi thì bọm ta da mừng phớt phờ lòng đã sanh ra dựng một kế rồi. liền chẳng nói chuyện nữa, cứ lo ăn cần mời đãi Cao-xảo-Kế mà thôi, hề can chén này thì rót chén khác, chưa đầy nửa giờ đã hết bi « Mai-quế-lộ » rồi, liền kêu tửu-bảo đem bi khác, uống thêm vài chén nữa thì Cao-xảo-Kế đã say mềm, liền ngã ngửa nơi ghế, miệng nói mờ mờ, rồi nhắm mắt lại ngáy pho pho. Bọm ta mới kêu tửu-bảo tính tiền tra xong rồi mới nói:

— Cha chả, anh tao quá chén thôi để anh ngồi đây tao đi kêu một cái xe kiến dựng đem anh về, nói rồi vội ôm xấp giấy tờ của Cao-xảo-Kế để trên bàn đó bước thẳng xuống lầu, đi riết một hơi tới nhà Lý-thời-Quai, bước vô cửa thấy trong nhà xích xạc có đốt một cái đèn leo lét treo nơi vách, lại nghe tiếng ngáy pho pho bên chái nhà, thì bèn lên tiếng hỏi rằng: Có ai ở nhà không? Liền nghe có tiếng đờn bà vừa nói vừa rung rằng:

— Ai đó?

— Tôi, vậy chớ có chủ Lý-thời-Quai ở nhà đây không?

— Có, say nằm dụi đó.

— Thím đây có phải quê quán ở Mỹtho tên là Lê-thị-Hóa chăng?

— Phải, có chuyện chi vậy?

— Có, để rồi tôi sẽ nói cho thím nghe, vậy chớ thím có em út chi không?

— Tôi có một người em trai nó đi lính mà sao biệt tin đã mười ba năm nay rồi.

— Thím có một người chú phải không?

— Phải chú tôi ở Hà-nội tên Lê-tri-Phú.

Khi ấy bọm ta nghĩ thầm rằng: thật phải cơ hội quá. lúc ni chồng nó đang say, con nó đi khỏi, nếu chẳng ra tay còn đợi chừng nào nữa. Nghĩ như vậy bèn để xấp giấy xuống vùng đứng giậy bước lại bên giường vừa giơ tay ra, lúc ấy đứng giậy thì mặt anh ta ngang với cái đèn, nên Lê-thị-Hóa mới thấy rõ liền la lên rằng:

— Ủa, chú bầy Hồ làm gì vậy?

Chẳng thèm trả lời lại, một tay thì bọm miệng, một tay thì nắm ngang họng mà bóp.

Thảm thay! Lê-thị-Hóa đau đã mấy tháng, ngày ấy lại dúi khát hơi đã thôn môn, không vùng vẫy chi dặng cả, hề cái tay sát nhọn ấy vừa bóp lại, thì chị ta giậy một cái rồi tác hơi liền.

Tên sát nhọn này thấy Lê-thị-Hóa đã thiệt chết liền vội vả lấy xấp giấy ôm nơi tay mà bưóc ra.

Sau sẽ tiếp theo.

TRƯƠNG DUY-TOÀN.

## TẠP VỤ

### Khuyến thương

Giờ rảnh xem Tân-văn nhựt báo,  
Thấy nhiều bài luận kim thời,  
Một là nhà máy nhà in;  
Hai nữa nhà buôn trữ lúa,  
Ông chủ-bút luận ra khắp bữa;  
Luận nhiều bài có ít đáng làm,  
Sao đồng-bang chẳng chút lòng ham;  
Ham những việc dị đoan quái lạ,  
Bởi vậy nên người Khách, người Chà;  
Đem của về Tàu, về Ấn-đó,  
Phận tôi là nghèo khổ;  
Thấy mỗi lợi mà ham,  
Ham mà lo tiền bạc không kham,  
Nên phải cam tâm mà chịu ẹp.  
Bớ đồng-bang ơi,  
Sao nỡ tai ngộ mặt điếc;  
Chộ làm thỉnh để vậy sao đành,  
Rằng thức dậy mà tranh;  
Chớ ngủ quên uống lăm,  
Của ông bà mình sấm sần;  
Nỡ để cho Thanh, Ấn hưởng nhờ,  
Nay ba nhà nhựt báo quốc-âm;  
Khuyến, luận nhiều bài chi lý,  
Đồng-bang ta sao không suy nghĩ;  
Nghĩ rồi làm một cuộc tiểu thương,  
Hoặc trữ lúa bán buôn hàng xen;  
Đặng tranh dành mỗi lợi của mình,  
Vậy mới gọi « Văn-minh tấn bộ ».  
Xin đừng sợ lỗ mà cứ rữ khoanh tay,  
Đề của ăn nhiều ngày cũng phải hết  
Bớ đồng-bang ơi:  
Phải như là uống rượu đánh me,  
Cùng đi diêm xài tiền phá lưới,

Áo may hai túi đựng những giấy xăn,  
 Lên Saigon xuống Mỹ, Sốctrăng,  
 Cặp đôi ba thiếp;  
 Vậy dầu nghèo cũng chẳng ai thương,  
 Nay trắng đã tỏ rạng tứ phương;  
 Đồng-bang rắng dò đường chon bước,  
 Người tiền nhiều hữu phước;  
 Xin rắng ra lập cuộc đại thương,  
 Người ít tiền thì tính lập vườn,  
 Trồng nho, nhãn, trái lê, trái lị.  
 Xin đồng-bang rắng tị,  
 Tị lại người bụng gánh chèo đò,  
 Bồi trong lòng chẳng tỉnh chẳng lo;  
 Tại lớp trước không lo hậu nhứt,  
 Đến lớp này phải cực;  
 Muốn ăn năn chừa cái muộn rời,  
 Tại cha mẹ không lo thu trữ;  
 Lại chẳng lo mua đất sấm vườn,  
 Hễ có tiền thì dựng vào ruộng;  
 Hút á-phiện rượu trà vắt mả,  
 Say rồi bậy bạ, làm độc làm ngang,  
 Trong xóm, trong làng, người ng. đều ghét,  
 Uống rượu cái môi mết mết;  
 Lời nói năng không thuận hòa,  
 Vợ con trong nhà không ưa không chịu;  
 Vậy mà còn chưa kiêu,  
 Lại gây thêm một bệnh đót đen;  
 Ối: rượu chèm nhèm, còn thêm á-phiện.  
 Xin đồng-bang luận biện,  
 Mà chừa thói xấu xa;  
 Muốn làm sao cho đẹp mặt mẹ cha,  
 Thì làm lấy sĩ, nông, công, cô.  
 Mấy lời tôi trần tở.  
 Xin anh em lớn nhỏ chớ chê tôi;  
 Năng thiết bác năng hành;  
 Bởi vì tôi chẳng có nhứt ngon,  
 Làm sao nổi nhà buồn cho đặng,  
 Cầu mấy ông túi nặng,  
 Xin rắng ra lập cuộc đại-thương,  
 Sau con cháu tìm đường văn hiến.

Làng Định-yên

Cái-dầu NGUYỄN-THÀNH-HIA siêng-luận.

Kính cùng Lục-châu quân-tử rõ: Bất  
 kỳ là thái đối thơ từ chi gửi cho Bồn-quán  
 mà không có gấn cò thì Bồn-quán chẳng  
 hề khi nào chịu thâu thơ ấy

## SU'U XUẤT TÂN KỶ

105. — Nghe nói bên xứ Allemaque, dân sự trong một năm tốn phi tới 3.375 triệu quan tiền về tiền rượu, mà trong số đó về phần rượu *la bière* và rượu mạnh hết 3.000 triệu.

106. — Thường thường ai cũng tưởng rằng: hễ vòng điên điên, như là nút ve thì phải nổi luôn; song mấy ông bác sĩ mới thử mà coi thì nút ve đem ra biện nhận nó tới 70 thước tây bề sau thì nó nổi lên không được.

107. — Cách mấy năm nay, có xe automobile để dùng đưa bộ hành, chuyên chở đồ vận vãn tại thành Paris, có hai muôn con ngựa vô dụng.

ANNA-MIT

## TỰ' VỊ PÉTRUS KỶ

Kính cùng Lục-châu quân tử lâm thức  
 quyền tự vị Pétrus Kỵ đang in song vì sắp  
 lại kỹ lưỡng lắm, và có thêm nhiều hình  
 tượng nên phải trễ. Vả sách ấy chẳng  
 phải như các sách tầm thường khác, mà  
 dám làm lấy rồi, phần thì các ấn công  
 Nam-trung xưa nay chưa từng làm sách  
 kỹ-càng dường ấy, cho nên phải tốn nhiều  
 công lắm, xin chư quân-tử an lòng. Chắc  
 trong hai tháng nữa sẽ hoàn tất chẳng  
 sai.

Nay kính

CHỦ NHÀ IN FRANCO-ANNAMITE.



# THAI

Từ này về sau mỗi tuần Bồn-quán ra một câu **Thai**, có định số thứ tự, mỗi câu hạn cho 15 ngày thì thời thâu bài đáp. Qua tới ngày 21 sẽ ấn hành câu nào đáp trúng và tên họ người gởi bài ấy.

Những thơ đáp thai thì phải đề ngoài bao thơ chữ **Thai** và số câu thai cho lớn dạng đề sấp.

## SỐ 22. — RÈN PHẢN BƯA BƯA THÊM DẤU SẮC, ẮN GIAN BỐT THÉP KHỬA NGOÀI DA.

Xuất quả.

Thường một miếng hình khèo.

### Chấm thai số 20

Tân-thĩ-hoàng nghe danh muốn nuốt, Lặng trong. Như về Triệu đem theo.

Xuất bình là: BÁNH BÍCH-QUI (biscuit).

*Mấy vị sau đây đều đáp trúng:*

Sadec. — M. Hồ-thai-Hanh, chánh lục bộ Tân-qui-dông, Sài-gòn — M. Hùng chez l'Information, 78 rue d'Ormay. Vinh long — M. Tư-Yên cafétier, rue Chi-hòa, Běntre — M. Lê-hào Học, Propriétaire à Giồng-luông (Minh-phủ). Běntre — M. Nguyễn-quang Đờ, Hương-cả làng Đại-diễn (Giồng-luông).

Bồn-quán đã rao chẳng biết mấy lần xin liệt vị khán quan có gởi tiền đến thì phải mua mandat đừng bỏ bạc vào thơ mà gởi, có mất Bồn-quán chẳng biết, sao chừ vị còn gởi như vậy hoài. Mới đây có một vị ở Vũng liêm gởi một cái thơ recommandé; khi dở thơ ra thì đọc trọng lời, thơ nói có bỏ bạc theo mà chẳng thấy chi cả.

Vậy từ này xin lục châu quán từ rần nhớ.

# MINH TÂM BỬU GIẢM

HẠ QUYỀN

## Le précieux Miroir -- Réflecteur de la Conscience (2<sup>e</sup> LIVRET)

61. — Đức Mạnh-tử nói: Dầu có khôn ngoan, chẳng bằng nương thế; dầu có cây bừa, chẳng bằng chờ mùa.

Mencius dit: Quoique l'on ait la prudence et la pénétration en partage, rien n'est avantageux comme circonstances opportunes: quoique l'on ait de bons instruments aratoires, rien n'est avantageux comme d'attendre la saison favorable.

62. — Họ Lữ lời Hương-tức rằng: Hễ người chung lời ước này, dừe nghiệp cùng khuyển, lời lầm răn nhau, lễ tục cùng kết, họa nạn thương nhau, thường xót chừng việc hung của người, khen ngợi chừng đều lành của người, giúp người chừng việc gấp rút, cứu người chừng thối nguy hiểm; chừng việc trái mắc bởi còn e chưa thiệt; chừng lời nói sau lưng, há đủ sâu tình; người, chẳng biết mình quấy, trâu, chẳng biết sức nó mạnh; nhà mình giầy gai vàng chẳng giặt, chần sợ, giếng cũ người ta sâu; hễ mặc may, khỏi, thì không tội trả; của sang đơm đầy trong thiên hạ; tội, bắt buộc người ít phước; tâm người giống sắt, phép quan như lửa lò.

Voici comment était la formule de l'engagement que la famille Lữ a prescrite aux habitants qui devaient prêter serment pour le bien commun du village; nous, concitoyens et co-intéressés, nous engageons à nous entre pousser pour la voie du bien et du progrès dans toutes les carrières; nous nous entr'avertissons en ce qui est mal ou contraire au bon sens; nous nous entraïdons intimement dans toutes les cérémonies et les exercices d'usages et nous nous entr'aimons et nous nous entre soulageons en cas de malheur et de calamité. Nous aurons piété de ceux qui sont en danger; nous jouirons avec ceux qui seront dans le bonheur.

nous secourons ceux qui seront dans une pressante difficulté et nous protégeons ceux qui seront dans un pressant péril. — Tout ce qui se passe à nos yeux n'est peut être pas chose indubitable comme elle le paraît; par conséquent à tout propos qui s'est passé dernière nous, serons nous prudents de porter toute notre confiance? L'homme est incapable de reconnaître ses défauts, de même qu'un buffle ne s'aperçoit pas de sa force prodigieuse. Par conséquent, ne vous accusez pas d'avoir en votre possession une corde courte (jugement superficiel); il faut bien découvrir un puits profond et caché (un mimac) qu'un autre avait creusé. — Il y a des coupables qui sont abéatoirement impunis et il y a des innocents qui sont fortuitement punis. Les présents corruptifs font défajillir tout le monde et les punitions frappent les gens dont l'étoile est de faible lueur. — Le cœur du genre humain est dur comme du fer, mais la justice humaine doit être plus forte que la haute four.

có bà Phạm-thị ở và nuôi con, chẳng phải tay giặc như lắm, nên một phương ấy đều cho người là Tiết-phụ, đến đời Lê khôi phục, thì tinh biểu và phong tặng cho người, qua đến triều vua Hồng-đức ông Thân-nhơn-Trung có dựng một cái lâu, (Tiết phụ lâu và soạn đánh làm bia mà nêu người trình tiết và ông năm Bình thân triều vua Thành-Thái ông Tầm phương Cư-sĩ có đề một bài thi Tiết-phụ-lâu như vậy :

*Gian sang hưng phế kỷ xuân thu,  
Phò-ủng duy dư Tiết-phụ-lâu,  
Nhứt phiến trình hồn mình nguyệt chiếu,  
Lưỡng tưng hoa động mộ vân đầu,  
Tào khan bạch thủ di kâm giám,  
Hương hỏa thanh tưng tự cổ lưu.  
Ma tây thạch bi khan triện tích,  
Anh phong thiên tải bá Hồng-châu.*

Huyện Đường-hào thi đậu đại khoa 10 ông huyện Cẩm gian thi đậu đại khoa 5 ông làng Mộ-trạch từ ông Võ-hữu trở xuống các đời thi đậu đại khoa 30 ông, bên Trung quốc cho huyện này là Ô-tân-Sĩ Tấn-sĩ-Sào, ông Võ-công-Tự ở đời Hồng-đức lấy bực Liêm tiết dạng kien, ông Lê-công-Đĩnh ở đời Đoàn-khánh lấy bực văn chương dạng hiền, làng Nghĩa-lư ông Phạm-tử-Hư lấy bực hạnh nghĩa nên danh đời Lý-Mạt, làng Liêu-xuyên ông Phạm-công-Trừ lấy bực văn học trỗi tiếng đời Trung-hưng còn nhiều ông danh tiếng kể không xiết.

Huyện Đường-an làng Mi-thư bà Võ-thị châu chúa Hy-tổ sanh ra chúa Dũ-tổ và ông Kinh-Vương, trong 50 năm nhà cửa rõ ràng.

Làng Hàm-gian từ ông Đĩnh-văn-Tả dữ việc binh, lập công đời Trung-hưng làm đầu các tướng, còn sau thì đời nổi trước quận-công và lấy việc đánh giặc nổi tiếng trong thiên hạ.

Huyện Đường-hào làng Di-sử làng Bạch-chân, và huyện Đường-an làng Huê-đường có nhiều người am thực việc thơ toán, và thông thạo việc lại-diễn, cho nên có nhiều kẻ ra làm thuộc ty các nha, và làm thợ rèn thợ mộc vàn vàn...

Sau sẽ tiếp theo

## HOÀNG VIỆT ĐỊA DƯ CHỈ

Ông Đoàn-vương tên Thượng người Chợ-hồng hồi còn nhỏ nuôi chung một người vú (nhũ mẫu) với vua Lý-thuận-Tôn, sau lớn lên bỏ ra cai trị phủ Hồng-châu, đến khi vua Trần-thái-Tôn, dời ngôi đời Lý thì ông Đoàn-vương ngảnh mặt hướng đông mà xưng là Đông-hải-Vương, nay tại huyện Đường-hào làng An-nhơn có lập đền thờ ngài và đời truyền: có kẻ Hải-khách đi bán đồ lò gốm nơi Chợ-hồng thì phải ít món đồ mà cũng trong đền ngài, thì ngài dục lòng người ở Chợ-hồng mua hết, bằng không cũng thì ế bán không ai mua, và bị sóng gió đổ bể hết.

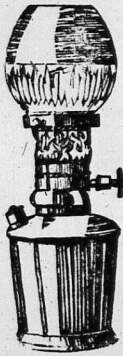
Đời Trần có ông Phạm-ngũ-Lão là người ở huyện Đường-hào làng Phò-ủng, xuất thân đi lính, mà lại ham đọc sách ngâm thi, làm nên danh tiếng đời Trần, nay làng Phò-ủng có lập đền thờ ngài, thường hay ứng đêm linh hiển.

Lâu bà Tiết-phụ cũng ở tại làng Phò-ủng, nguyên trước đời Minh chiếm cứ, thì làng ấy

**NHÀ BÁN SÁCH****ĐÓNG SÁCH****HUYNH-KIM-DANH**

Đường CATINAT

SAIGON, mồn bài số 12, SAIGON



Bán đủ các thứ số  
bộ, sách vở, thơ  
tường và truyện chữ  
quốc-ngữ, cũng các  
thứ sách học chữ Hán  
và chữ Đại pháp,  
vân vân.

Giấy mực, và đồ  
đùng theo việc quan,  
việc làng, nhà buôn,  
và các trường. In  
thiếp, đủ các thứ.  
Đồng hồ sách khéo  
và chắc, và có bán  
đen, sửa đèn biểu  
Tito-lamê.

Ở đây có  
sữa sừng, có bán máy  
hát bán hết chạy  
bằng kim, đủ các  
thứ tiếng. Annam  
Tây và Chác.

Có bán hộp quét máy giá 2 / 00.

Tại đây, có bán  
**Lục-Tình-Tân-Văn.**

**NHÀ BÁN THUỐC SAIGONNAISE****Ông Alexandre DOURDOU****THÁY THUỐC**

SAIGON, SỐ 138, ĐƯỜNG CATINAT VÀ 140, SAIGON.

**BỆNH HO ĐAU NGỰC**

Nếu ho gió mà bỏ lấy lức hay là điều dưỡng sơ sai sau tồn lại làm bệnh tới phổi. Bất ho và tức ngực, hoặc hư mấy lá phổi (tục gọi là ho lao). Mà thường thì ho càng ngày càng thêm làm cho cả và thân thể người bệnh phải chuyển động. Ngũ không an giấc, ăn ngủ không an sanh ra dật dờ dật dượi; khi nóng khi lạnh. Ho lâu lại sanh ra nhiều đàm. Ban đầu người bệnh khạc ra đàm, sau khạc ra máu làm cho ốm o gầy mòn mà chết.

Ta có chế một thứ thuốc ngọt để trị bệnh dữ tợn này. Thuốc này đã trị lành bệnh cho đư muôn người Annam rồi. Hiệu thuốc này « Sirop contre la phtisie ».

Mỗi ngày uống bốn lần; cách nhau 3 giờ, mỗi lần uống một muỗng lớn. Uống chẳng bao lâu thì thấy những chứng bệnh như đau ngực ho gió, ho lao, đều giảm hết.

Ta tố ý cho những người hay mua thuốc tại tiệm ta biết hễ mua nhiều thì ta sẽ bán giá rẽ lắm. Như là: Iodure de potassium mua nguyên một kilo thì bán 18 \$ 00 thiệt nhân hiệu có in hình con voi, chỉ rõ là thứ nhứt hạng, chứ các thứ hiệu khác không tốt. Phải mua thứ có nhân hiệu in hình con voi luôn. Ta chỉ cho người Annam cùng người khách rõ mà tránh những thuốc xấu, vì ông DOURDOU, hiệu tiệm « Pharmacie Saigonnaise » bán thuốc tốt hơn hết. Người khách hay là người Annam hoặc ở Bắc kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ, hay là Cao-man, như muốn mua món chi thì tới tại tiệm ông DOURDOU thì có đủ các thứ mà mua lại bán giá rẽ. Tại tiệm « Pharmacie Saigonnaise » ông DOURDOU cũng có bán nước thuốc, kiến giấy họa hình. Ông sẵn lòng mà bảo chế các thứ nước thuốc những người nào cần dùng. Xin viết thư cho ông thì ông gửi tới y như ý muốn lại mau mắn và thuốc tinh anh hạng nhứt.

**BIJOUTERIE PARISIENNE**

Số 126

ĐƯỜNG CATINAT

**TIỆM THỢ BẠC CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ A. G. BARDOTTI**

~ ~ ~ ~ ~

Tiệm cái tại Paris

Tiệm nhánh tại

Bastia (CORSE)

Chúng tôi có lòng kính rao cho  
nhiều người quen biết và mua bán  
cùng chúng tôi đáng hay rằng:  
chúng tôi mới lãnh tại nhà  
hàng cái ở Paris những đồ nữ  
trang kẻ ra sau này: Dây chuyền  
đeo cổ, Médallions, vàng đeo  
tay, bông tai có nhạn hột thủy xoắn, hột thủy xoắn, cà-rà,  
chiên đồng hồ và đồ đeo theo chiến, lớn nhỏ đủ thứ và  
nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có Tiệm  
cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều

Tiệm nhánh buôn bán, cho nên  
chúng tôi mới sẵn lòng bán những  
đồ nữ trang Nhệ giá tiền hơn  
các chỗ buôn bán khác. Sự  
buôn bán của chúng tôi chắc chắn  
hẳn hời.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ  
trang xin các cô các bà, chưa biết  
tiệm chúng tôi, cùng người đã quen  
biết rồi, đến mà xem những đồ rất  
xinh tốt và giá rẽ lắm.

ISE  
RDOU  
40, SAIGON.

am bình tới phổi.  
a thường thì ho  
uyên đông. Ngủ  
ng khi lạnh. Ho  
khác ra máu lam

y đã trị lành bệnh  
la phthisie.  
muốn lớn Uống  
ao, đều giảm hết.  
a nhiều thì ta sẽ  
lo thì bán 18\$00  
ác thứ hiệu khác  
cho người Annam  
URDOU, hiệu tiệm  
là người Annam  
ua môn chi thì tới  
tiệm "Pharmacie"  
hoa hình. Ông sẵn  
xin viết thơ cho  
đang như.

INAT  
OTTI

, cho nên  
bán những  
liên hơn  
hác. Sự  
chắc chắn

lựa đồ nữ  
chưa biết  
vi đã quen  
đang dể rất

NHÀ ĐẠI THƯƠNG TRÚ ĐỦ CÁC HÀNG HÓA

**J. BERTHET** ĐƯỜNG BOULEVARD CHARNER MÓN BÀI SỐ 68 **SAIGON**

LẬP RA NĂM 1887

Hàng **J. BERTHET** này trong 23 năm nay hàng lo lắng, làm cho người Annam ta biết các hàng hóa Langsa, nhưt là các món sau này:

**RƯỢU** BORDEAUX trắng có, đồ có của hãng **BIRKEDAL HARTMANN** và công ty ở BORDEAUX  
BORGOGNE trắng có, đồ có của hãng **FLAVIEN JEUNET HENRY** ở tại RULLY

Còn đựng nguyên thùng, nửa thùng hay là chiết ra ve rồi.  
**RƯỢU** CHAMPAGNE hiệu **BOLLINGER** hiệu **G. H. MUMM** TISANE DE CHAMPAGNE hiệu **ROEDERER** CHAMPAGNE hiệu **LEBRUN FRÈRES**

**RƯỢU** RHUM SAINTE ANNE  
COGNAC hiệu **LE MOULIN** **RƯỢU** WHISKY BUCHANAN BLACK AND WHITE

**RƯỢU** QUINQUINA DUBONNET (bỏ và trắng kiện)  
COGNAC JAS HENNESSY (Nhà đạt rượu Cognac lớn hơn hết).  
ABSINTHE OXYGÉNÉE CUSENIER (thứ xanh và thứ trắng).  
LIQUEURS và SIROPS CUSENIER BIÈRE DRAGON (tốt và rẻ)

**S**ỮA bò hộp có đường hiệu **LA PETITE FERMIÈRE**  
Cá hộp, thịt hộp, hàng-bông đựng hộp hiệu **AMIEUX FRÈRES**  
Đầu thơm, nước thơm, hiệu **CHRYSANTHEMIS DU JAPON** mùi rất là ngọt ngào và lại thơm giai. Xà bông thơm hiệu con mèo con (**LE PETIT CHAT**)

**T**huốc vắn sản hiệu **JUAN BASTOS**. Danh tiếng thuốc rời **BASTOS** và thuốc vắn sản của hãng **BASTOS** đã vang lừng (các nơi không cần gì phải khoe nữa. Cả hoàn cầu đều dụng thuốc rời và thuốc điều **BASTOS** là ngon.

MÁY nói BÀN hát hiệu **PATHÉ FRÈRES** QUẠT chạy bằng dầu lửa thường, để chỉ dụng trong nhà.

Xe máy đập hiệu **SEMEUSE** đã tốt, chắc và lại rẻ  
Tủ sắt hiệu **VERSTAEN** đã không sợ lửa mà lại cay phá không nổi.

Ghế ngồi, ghế fauteuil, ghế berceuse (xích đu) thật hiệu **THONET**, đủ sắc, đen, đỏ, vàng và đủ kiểu.  
Ai muốn xin mục lục thì hãng **BERTHET** sẽ gửi mà cho

NHÀ HÀNG CỬU

CỦA ANH EM ÔNG MIGNOT

---

GARAGE CENTRAL

NHÀ TRỮ VÀ CHO MƯỢN XE MÁY HƠI

**RENAULT**  
**DE DION-BOUTON**

XE MÁY ĐẠP ĐỦ CÁC THỨ HIỆU  
GIÁ BÁN RẺ CHẰNG AI DÁM BÌ

**C. PERRIN**  
MỘT MÌNH CHỦ SỰ

SAIGON — ĐƯỜNG D'ESPAGNE MÔN BÀI SỐ 17-19 — SAIGON

**PNEUS MICHELIN**

---

TÉLÉPHONE N° 117

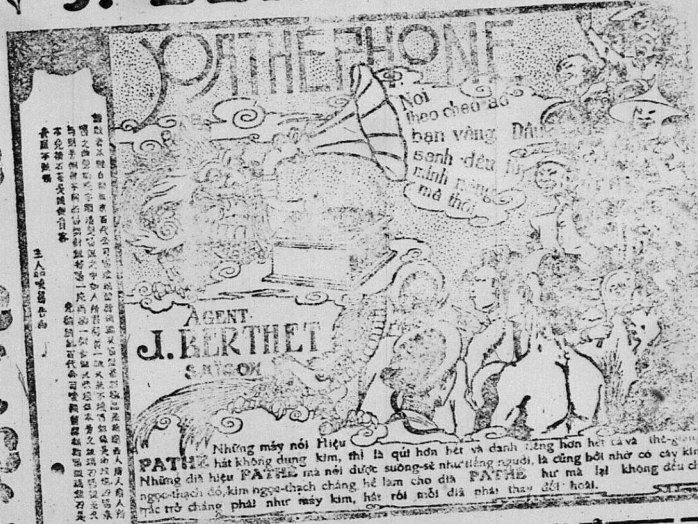
*Certifié conforme au français d'Herault*  
à Apt avant exemplaires  
Haïphong le 24/11/1911  
S. B. M.



# J. BERTHET

Boulevard Charner  
MÔN BÀI SỐ 68

SAIGON



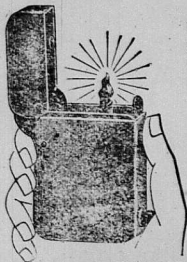
Có trữ sẵn  
một kho máy nói  
và bản nói, bản  
hát tiếng Annam,  
tiếng Caomên,  
tiếng Chêc và  
tiếng Langsa  
hiệu Pathé

Ai muốn xin cuốn  
mục lục mà xem ông  
sẽ gửi mà cho không.

## CÁO BẠCH

MỚI CÓ

MỚI CÓ



HỘP QUỆT MÁY hiệu "THỊ BA" tiện mà giắc  
theo lưng và tốt hơn hết. Khi muốn có lửa thì  
phải bóp cái nút tức thì cái nắp bung ra và cháy  
liền, chẳng có kì hơi khi lạnh hay là gió.

Giá mỗi cái, bán lại hăng..... 1 \$ 20

Giá mỗi cái, gọi tới chỗ mình ở..... 1 \$ 30

Giá cái ve nhỏ để đựng dầu essence  
đùng theo nó..... 0 10

CHỦ HÀNG

**A. MESSNER**

Angle rue Catinat et rue d'Ormay  
SAIGON

SÁCH TỰ VI  
DICTIONNAIRE  
ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRÉ  
ARMAND COLIN

Một bản in bằng giấy *couronne* (in 4) (kép  
tư) — cỡ sách 19- $\times$ 24 — 1030 trang  
— 85.000 tiếng — 2.500 điều giải *encyclo-  
pedique* các phép trí cách thiên thống  
— 4.500 hình — 25 bản tranh họa đủ  
kiểu nhà cửa, y phục, và đồ khí dụng  
các xứ và các đời (*style*) — 100 bức  
tranh — 4 bức ngoại văn sách có đậm  
đủ màu sắc — 300 chơn dung những  
đấng vĩ nhân — 300 bản đồ địa dư, và  
các thế nh thị.

Giá mỗi quyển đóng bì vải màu  
đỏ hay là màu vàng, in dấu riêng  
Ruty..... 10 fr.

Bìa da óng, lưng vải..... 14 fr.

## CHO MUỐN

**BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH**

FRANCO-ANNAMITE

Saigon, Đường Catinat và đường Krantz



**PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM**  
 THIẾT HIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế  
 đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu  
 trong những bệnh HƯ FÊ, đau trong TÌ VỊ, đau  
 nơi TRÁI TIM, ĐAU CÁN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ  
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI,  
 BỊNH CÚM, CHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có  
**TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.**

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu  
 nghiệm làm cho BỤYẾT RA TÍNH KHIẾT. Những  
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống  
 nó hay lắm.

Bất kỳ thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký  
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ  
**THUỐC HOÀN XỔ**

nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglairieux  
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng  
 bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST-GERMAIN môn bài số 9,  
 ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

**SÁCH TỰ VỊ**  
**Dictionnaire-Manuel Illustré**

DES  
**SCIENCES USUELLES**

M. E. BOUANT

Cựu học trò Trường Normale supérieure,  
 agrégé des sciences physiques, giáo sư tại  
 Lycée Charlemagne,

SOẠN

Một quyển in-18, có xen 2 500 hình,  
 đóng bìa vải, lề đỏ, giá..... 6 fr.

Quyển sách này được Học-bộ tòa trong  
 thưởng chuẩn tiền-thưa và được Giáo-thọ  
 Tăng-Thọ thành Bruxelles nhậm dụng.

Tự vị này soạn ra để đo tầm cho dễ hiểu  
 biết các đều thường dùng trong cách  
 vật trị tri.

Trong chữ vị khán quan có vira y sách  
 chỉ trong bản catalogue NHÀ BÁN SÁCH  
**ARMAND COLIN** thì xin đo nơi NHÀ ĐÁN  
**SÁCH**

**FRANCO-ANNAMITE**

thì người ta sẽ gửi những sách chữ vị  
 muốn mua cho) giá y theo bên Đại-Pháp  
 không tăng chút nào, (trừ ra tiền gửi mã  
 thố)

**CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY**

**CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG**

**VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH**

**St-Étienne**

**MÀ THÔI**

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur**

**ở Đường Catinat số 36 SAIGON**

**Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu, Bì, Thuốc Đạn XE MÁY, ĐỒNG HỒ và ĐỒ NỮ TRANG. Đồ đã tốt lại GIÁ RẺ**

Lục Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy  
**M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat**

TIỆM THUỐC

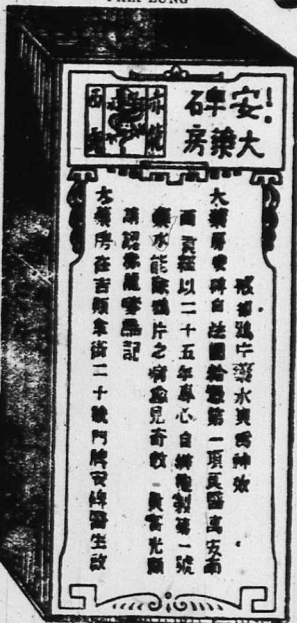
# ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

Ở đường CATINAT, môn bài số 16, 18 và 20, tại SAIGON.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



## KINH CÁO

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ THUỐC NHA-Phiên.

Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-lân sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mối chặc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả làm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ lấy nhiều thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve đựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đò-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-lân-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50.

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỎI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gỏi *contre remboursement*, thì gỏi cách **kín nhiệm** vô cùng **chẳng cho ai biết dặng**.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chúng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

# LỤC TỈNH TÂN VÀN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRINH  
Boulevard Norodom N° 7

## 閩新省陸

MR. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ NĂM

JEUDI 27 AVRIL 1911

SỐ 169

NGÀY 29 THÁNG BA, NĂM TÂN-HỢI

### MỤC LỤC

- 1 - Mê giá.
- 2 - Đại-luận. - Lễ nghi phong hóa.
- 3 - Cuộc dựng hình ông Trương-vĩnh-Kỳ.
- 4 - Hướng truyền.
- 5 - Công vụ.
- 6 - Thời sự tân thư.
- 7 - Ước cho thói bỏ sự vô ích.
- 8 - Ngoại sử truyền.
- 9 - Nhân đấm.
- 10 - Thai.
- 11 - Gia truyền tập.
- 12 - Minh tâm bửu giám.
- 13 - Hoàng việt địa dư chí.

GIÁ BÁN NHỰT TRINH

Mua một tờ tháng	500
Mua nhiều 10 tháng	5000
Mua nhiều 12 tháng	5000
Không bán 8 tháng	5000

GIÁ BÁN LẺ  
TỪ SỐ 010

Quần

At-môn  
Quan nhựt trính thu gọi  
đưa và báo phải để như  
vũ LỤC TỈNH TÂN  
VĂN - SAIGON

CÓ BÁN LẺ TỪ SỐ :

Tại Báo-quán 7, Boulevard Norodom và tại Lục-tỉnh-khách-sạn

# ĐÃ LẠI RỒI

Những đĩa hát máy có danh tiếng hiệu "NGŨ-LUÂN-MINH-GIÁM."

Đĩa hát này là một sự hay, khéo, lạ thường trong các công nghệ đương thời tân bộ.

Hỡi hát ra ai ai nghe đều tưởng mình ở tại rạp hát mà nghe tiếng hát tự-nhiên của những tay hát danh tiếng nội cõi Đông-dương này: thiệt là âm thanh rõ ràng, trong trẻo, không ó-é, chẳng rề mà cũng không khịt mũi: ấy là đều chẳng có ai làm dạng lâu nay.

Đĩa hát "NGŨ-LUÂN-MINH-GIÁM" này chạy bằng hộp ngọc dùng hát với máy hiệu Pathéphone và các thứ máy khác chạy bằng hộp ngọc đều đặn. Muốn đòi máy hát đĩa chạy bằng kim ra máy hát đĩa chạy bằng hộp ngọc, thì chẳng khó chi, xin chớ qui-quan hãy mua thêm cái diaphragme hiệu "ZORA" mà ráp vào máy hát mình

đã có, thì dùng hát đĩa nào cũng dạng cả.

Hiệu diaphragme Zora này là trời bực khéo léo trong đời, giá mỗi cái là sáu đồng bạc (6\$00).

Đĩa hát này chạy bằng hộp ngọc, đủ hai mặt, rộng ba tấc tây, đồ dùng mà làm nó chẳng hề hư vì có băng cấp và chắc rằng tốt hơn các thứ khác.

Giá mỗi đĩa là một đồng tám cắc (1\$80).

Mục lục xin, gửi cho không.

Xin chớ qui-quan hãy mua về hát thử coi, thì mới rõ là vàng đá.

SOCIÉTÉ PHONIQUE D'EXTRÊME-ORIENT

93 et 95, rue Catinat, Saigon

CHỦ HẰNG

**A. MESSNER**

Kính cáo.

**NHÀ BÁN SÁCH LAROUSSE**

Dường MONTPARNASSE 13, PARIS

Được thưởng **GRAND PRIX** cuộc đấu xảo  
PARIS 1900 — HANOI 1902 — LIÈGE 1905  
MILAN 1906  
HORS CONCOURS — LONDRES 1908.

Trong chữ vì khán quan có vira ý sách  
chỉ trong hồn catalogue NHÀ BÁN SÁCH  
LAROUSSE thì xin do nơi NHÀ BÁN SÁCH  
**FRANCO-ANNAMITE**

thì người ta sẽ gởi những sách chữ vì  
muốn mua cho; giá y theo bên Đại-Pháp  
không tăng chút nào, (trừ ra tiền gởi mà  
thôi)

**TẠI NHÀ BÁN SÁCH  
FRANCO-ANNAMITE**

F.-H. SCHNEIDER

**CÓ BÁN SÁCH MẸO TIẾNG LANGSA**

CỦA ÔNG LARIVE VÀ FLEURY soạn

Đức Cha L. MOSSARD đã diễn dịch ra chữ Quốc-ngữ

GIÁ..... 1 fr. 80

Đanh tiếng ông LARIVE và FLEURY về  
việc đặt sách vở, ai ai cũng đều biết. Và châu  
thành Paris chấm thử sách mẹo này thì là  
đều tiện lắm và bởi chưng sách ấy vừa trí và  
có ích cho kẻ mới học vỡ lòng.

Người dịch sách mẹo này ra chữ Quốc-ngữ  
là đức Cha MOSSARD, Giám mục đương-kim  
Địa phận Saigòn. Thuở người còn làm bề  
trên coi trường Taberd, người đã làm thử  
sách ấy cho học trò của người học, và hề ai  
coi tới sách ấy từ bấy lâu nay thì đều nói  
rằng là sách có ích, ai muốn học tiếng Lang-  
sa vỡ lòng thì trước hết phải học mẹo này.  
Có phụ thêm hai mươi bốn trang tự điển,  
góp những tiếng cần dùng chữ Langsa trước  
rồi giải nghĩa ra tiếng Annam kể theo một  
bên.

Đức Cha MOSSARD từng thao việc giáo  
huấn tiếng Langsa, nên cách đặt bài vở cho  
người Annam học thì đầu rành đó.

**HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU**

**DENIS FRÈRES**

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÀNH TẠI

HÀIPHÔNG

BORDEAUX

SAIGON

HANOI

Hàng Denis Frères trừ dẫu thơm  
hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hào  
hạng và thơm diệu hơn các thứ dẫu, hiệu dè  
vương Nhật-bôn.

Hãy xưe tóc bằng dẫu hiệu « Huile-Flora » là thứ tốt  
hơn hết và dẫu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kê sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V<sup>o</sup> Cliquot.

• Ponsardin.

• Due de Montebello.

• Roederer.

• Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et R. Perrier

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc vắn rói hiệu  
Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu  
kêu là: Vieille Eau de vie Dejean, Rhum Jalkau d.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Loraine. Rượu Madère  
Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ  
phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài  
Bến thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**